

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN Q  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 29/2020/HSST  
Ngày 09/9/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Q, TỈNH SƠN LA**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bàn Văn Hoàng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Hoàng Thị Tỵ - cán bộ hưu trí
2. Bà Vũ Thị Thu - cán bộ hưu trí

*Thư ký phiên tòa:* Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Toà án huyện Q, tỉnh Sơn La.

*Đại diện VKSND huyện Q, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:* Ông Lữ Văn Minh  
- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2019/TLST - HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST - HS ngày 31 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo.

1/ Họ và tên: **Lò Văn P**, tên gọi khác: Lò Văn P; sinh năm 1969; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Lớp 1/12; Đảng phái đoàn thể: Không; Dân tộc: Thái; Con ông: Lò Văn L và con bà Lò Thị M (Đều đã chết); có vợ là Ngần Thị H và có 04 con, con lớn nhất 27 tuổi, con nhỏ nhất 12 tuổi.

Tiền án: Tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/5/2020 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 04 tháng 5 năm 2020 tại khu bản H, xã C, huyện Q, Công an huyện Q đã phát hiện và bắt quả tang đối với Lò Văn P, sinh năm 1969 về hành vi cất giấu trái phép 1,96 gam Heroine và 0,09 gam Mathamphetamine, nhằm mục đích sử dụng và bán kiếm lời.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu có chứa chất cục, bột màu trắng nghi là chất ma túy;

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q khám xét khẩn cấp nơi ở của Lò Văn P thu được; 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa 01 viên nén màu hồng và 02 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất cục, bột màu trắng nghi là Heroine và hồng phiến.

Ngày 06/5/2020 cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q phối hợp với Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng số chứa chất cục, bột màu trắng có tổng khối lượng là 1,96gam, trích lấy toàn bộ 1,96gam làm mẫu giám định có ký hiệu A1, A3, A4. Viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,09gam, trích toàn bộ 0,09 gam làm mẫu giám định có ký hiệu A2.

- Tại bản kết luận giám định số: 719 ngày 08/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận “ **Mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A3, A4 đều là ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,96 gam, mẫu gửi giám định ký hiệu A2 là ma túy, loại Mathamphetamine, khối lượng chất ma túy thu giữ là 0,09 gam**”. Hoàn lại đối tượng giám định; Heroine có ký hiệu A1 = 0,71 gam; A3 = 0,33 gam, A4 = 0,14 gam ( $A1 + A3 + A4 = 1,18\text{gam}$ ); chất bột màu hồng có ký hiệu A2 = 0,05 gam.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 04/5/2020 Lò Văn P bắt xe buýt ra trung tâm ngã ba C, huyện T xuống xe đi bộ theo hướng trung tâm huyện T rồi rẽ vào đường bản B, xã T, huyện T. Trên đường đi P gặp một người đàn ông ngồi cạnh đường trông giống người nghiện, nên P đến và hỏi “ *Máy anh em chơi bời, nghiện hút kia nó đi đâu hết rồi*”, người đàn ông đó trả lời “*Họ đi làm thuê, bóc vác hết rồi, mày hỏi làm gì*” P nói “*Muốn mua hàng để chơi (ý là ma túy)*” người đàn ông đó đáp “*Tao lấy về cho, mày lấy mấy trăm*” P trả lời “*Lấy cho năm trăm hàng trắng*”, người đó nói lại “*Đợi ở đây tao đi lấy về cho*”. Trao đổi xong người đó đi vào trong bản B, khoảng 15 phút sau người đó quay lại đưa cho P một gói Heroine được gói bằng nilon màu trắng. P nhận ma túy rồi lấy tiền đưa cho người đó, người đó nhận tiền và hỏi P có sử dụng hồng phiến không, P nói có, rồi người đó đưa cho P 02

viên hồng phiến, P cắt ma túy vào túi quần đang mặc rồi bắt xe buýt về nhà. Khoảng 18 giờ cùng ngày P mở gói Heroine ra trích lấy một phần nhỏ trộn với viên hồng phiến sử dụng bằng hình thức hít. Sao đó P trích lấy từ gói ma túy 02 gói nhỏ dùng nilon màu xanh gói lại thành 02 gói riêng biệt, rồi dùng nilon màu hồng gói lại cùng viên hồng phiến và cất giấu dưới ghế ngồi uống nước, phần còn lại P gói lại cất vào túi quần đang mặc. Mục đích chia nhỏ ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời.

Sáng ngày 04/5/2020 P trích lấy 01 phần nhỏ Heroine từ gói ma túy cất giấu ở túi quần ra sử dụng bằng hình thức hít. Đến khoảng 16 giờ 25 phút cùng ngày Lò Văn Pôm đang ở nhà thì Tổ công tác Công an huyện Q và Công an xã C đến kiểm tra hành chính, P bỏ chạy thì bị Công an bắt giữ được và đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng liên quan để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT - KSQN ngày 17/8/2020 của Viện kiểm sát nhân huyện Q, tỉnh Sơn La đã truy tố Lò Văn P về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quyết định như bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Lò Văn P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Đề nghị Hội đồng xét xử; Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 30 (Ba mươi) đến 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng: Áp dụng Điều 46 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

Tuyên tiêu hủy: - 01 phong bì thư của Công an huyện Q, còn nguyên niêm phong, bên trong đựng; 01 mảnh nilon màu trắng + 01 mảnh nilon màu hồng + 02 mảnh nilon màu xanh + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

- 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong, bên trong đựng: 01 vỏ phong bì + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A3, A4 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A2, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng A1 = 0,71 gam; A2 = 0,05 gam; A3 = 0,33 gam; A4 + 0,14 gam (đã giám định mẫu A1, A3, A4 là Heroine, A2 là Mathamphetamine).

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 que thử ma túy đối với Lò Văn P.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ, đã đ- ọc thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa về thời gian, địa điểm và diễn biến sự việc phù hợp với các căn cứ khác: Biên bản bắt người phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ. Kết luận giám định “**tổng khối lượng ma túy thu giữ là 1,96 gam loại Heroine và 0,09 gam loại Mathamphetamine**”. Bị cáo khai mục đích mua để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

[3] Như vậy: Có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/5/2020 Công an huyện Q, tỉnh Sơn La bắt quả tang Lò Văn P, sinh năm 1969 trú tại bản H, xã C, huyện Q, tỉnh Sơn La về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thuộc nghiêm trọng, đã xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua hai loại chất ma túy là Heroine và Methamphetamine để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời là vi phạm pháp luật, nhưng vì nhu cầu sử dụng của bản thân, bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự, quy định mức hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù. Do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo, để bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, đề rắn đe, phòng ngừa và thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy nói chung tại địa phương hiện nay.

Xét về nhân thân bị cáo, bị cáo Lò Văn P có 03 tiền án và 02 tiền sự:

- Năm 1996 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Năm 2000 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Sơn La xử phạt 36 tháng tù về tội: Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La xử phạt 30 tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 70 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì 03 tiền án trên đương nhiên được xóa án tích.

Tiền sự: - Năm 2009 bị Ủy ban nhân dân huyện Q ra quyết định đưa đi chữa trị, giáo dục, lao động tại Trung tâm Giáo dục – Lao động tỉnh Sơn La, thời hạn 12 tháng, điều trị nghiện ma túy, đương nhiên được xóa tiền sự.

- Ngày 10/02/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn là 24 tháng, chưa được xóa tiền sự theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý hành chính; Như vậy bị cáo vẫn có nhân thân xấu; Lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học để rèn luyện bản thân, trở thành công tốt cho gia đình và xã hội, do nghiện ma túy nên bị cáo lại tiếp tục đi mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán cho người khác kiếm lời.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS. Qua xác minh, bị cáo hiện nay đang sống vào nghề trồng trọt, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo P khai là mua với 01 người đàn ông ở khu vực bản Bi, xã T, huyện T, nhưng P không biết tên, địa chỉ cụ thể của người đó. Do đó Cơ quan điều tra Công an huyện Q, tỉnh Sơn La không có cơ sở điều tra xác minh. Căn cứ vào Điều 4, chương II của Nghị định số: 19/2018/NĐ – CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số Điều của Bộ luật hình sự năm 2015 thì bị cáo Lò Văn P phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng Heroine là 1,96 gam và Methamphetamine là 0,09 gam (1,96gam + 0,09gam = 2,05 gam).

[8] Vật chứng vụ án:

01 phong bì thư của Công an huyện Q, còn nguyên niêm phong, bên trong đựng; 01 mảnh nilon màu trắng + 01 mảnh nilon màu hồng + 02 mảnh nilon màu xanh + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

- 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong, bên trong đựng: 01 vỏ phong bì + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A3, A4 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A2, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng A1 = 71 gam; A2 = 0,05 gam; A3 = 0,33 gam; A4 = 0,14 gam (đã giám định mẫu A1, A3, A4 là Heroine, A2 là Mathamphetamine).

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 que thử ma túy đối với Lò Văn P, cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

### QUYẾT ĐỊNH

1/ Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Lò Văn P (tên khác Lò Văn P) 30 (Ba mươi) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2020.

Không hình phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo.

2/ Vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tiêu hủy: 01 phong bì thư của Công an huyện Q, còn nguyên niêm phong, bên trong đựng: 01 mảnh nilon màu trắng + 01 mảnh nilon màu hồng + 02 mảnh nilon màu xanh + 02 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở.

- 01 phong bì thư của Phòng kỹ thuật Công an tỉnh Sơn La còn nguyên niêm phong, bên trong đựng: 01 vỏ phong bì + chất bột màu trắng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A1, A3, A4 và chất bột màu hồng thuộc mẫu gửi giám định ký hiệu A2, không sử dụng đến trong quá trình giám định có khối lượng A1 = 0, 71 gam; A2 = 0,05 gam; A3 = 0,33 gam; A4 = 0,14 gam (đã giám định mẫu A1, A3, A4 là Heroine, A2 là Mathamphetamine).

- 01 phong bì còn nguyên niêm phong bên trong đựng: 01 que thử ma túy đối với Lò Văn P.

*(Theo biên bản bàn giao vật chứng số 31/2020 ngày 17/8/2020 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La).*

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 135 BLTTHS và Điều 21, 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Lò Văn P phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 09/9/2020.

**Nơi nhận:**

- TA ND Tỉnh
- VKSND (02)
- Công an (02)
- THA hình sự
- THA dân sự
- UBND xã C
- Bị cáo
- L- u án văn
- L- u hồ sơ.

T/M.H<sup>o</sup>I <sup>o</sup><sup>o</sup>NG X<sup>o</sup>T X<sup>o</sup> S<sup>o</sup> THỘM  
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bàn Văn Hoàng**